TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HSST.
Ngày 27/02/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Y Đương Niê và ông Y Đưng Knul.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Ngọc Lương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên toà: Ông Trịnh Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/02/2020 tại Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/HSST ngày 21/01/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 04/02/2020 đối với bị cáo:

Cao Thành L (Tên gọi khác: Àu), Sinh năm 1989 tại:Tỉnh Đắk Lắk.
Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Con ông Cao Xuân C, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950; Vợ bị cáo Nguyễn Thị V, sinh năm 1994, có 01 con, sinh năm 2012.

Tiền án; tiền sự Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Vũ Đình S – sinh năm 1989.
Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Huy Đ – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người làm chứng:

- Anh Hồ Thanh T – sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Ông Nông Văn K – sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Thành L – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Tấn P – sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Ông Nguyễn Phi L – sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Ông Cao Xuân T – sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/08/2019, Vũ Đình S, Hồ Thanh T, Nông Văn K, Nguyễn Phi L và Nguyễn Thành L đến chơi và nhậu tại quán cắt tóc của ông Lê Huy Đ thuộc thôn A, xã T, huyện B. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Cao Thành L đi ngang qua nhà ông Lê Huy Đ, do thấy ông Đ và một số người bạn đang ngồi nhậu trước cửa nhà nên L đã đi vào và ngồi nhậu cùng. Trong khi nhậu do bất đồng quan điểm trong lúc nói chuyện với nhau nên Cao Thành L và ông Nguyễn Phi L nảy sinh mâu thuẫn, tranh cãi. Ngay sau đó, Cao Thành L đã chạy sang tiệm phế liệu đối diện nhà ông Đ nhặt một tấm kính thủy tinh mang theo mục đích để đe dọa Nguyễn Phi L nhưng được Nông Văn K ngăn cản và giật được tấm kính trên vứt đi; Cao Thành L tiếp tục chạy qua tiệm phế liệu lấy hai thanh kim loại ném về phía Nguyễn Phi L nhưng không trúng, trong đó một thanh kim loại đã ném trúng cánh cửa nhà của Lê Huy Đ gây hư hỏng nhẹ. Để tránh việc bị Cao Thành L đánh nên Nguyễn Phi L đã nhờ Nguyễn Thành L dùng xe máy chở về nhà, khi thấy Nguyễn Phi L đã bỏ đi thì Cao Thành L cũng bỏ về nhà mình. Trên đường đi về, Cao Thành L nghe thấy trong nhóm người đang ở nhà ông Đ có người chửi L là "mẹ thằng con nhà C lại đi quậy phá", do vẫn còn bực tức đối với Nguyễn Phi L nên Cao Thành L đã tìm lấy được 01 (một) thanh kim loại dài khoảng 1,2m; kích thước (3x3)cm và mang theo tìm đến nhà của Nguyễn Phi L nhưng do Nguyễn Phi L không có ở nhà nên Cao Thành L tiếp tục quay lại nhà ông Đ với mục đích tìm Nguyễn Phi L để đánh. Khi thấy Cao Thành L đến, sợ xảy ra đánh nhau nên ông Đ đã ra can ngăn và nói cho Cao Thành L biết việc Nguyễn Phi L không có mặt tại đây. Tuy nhiên, Cao Thành L không nghe và L dùng thanh kim loại trên đuổi theo ông Đ nhưng ông Đ đã bỏ chạy được, thấy ông Đ bỏ chạy nên Cao Thành L đã dùng thanh kim loại đập phá làm hư hỏng bảng hiệu tại quán của ông Đ. Lúc này có ông Vũ Đình S đang ở gần đó nên đã đến can ngăn, giằng co với L gây cho L bị trầy xước nhẹ trên cơ thể, vì không kiềm chế được và nghĩ rằng ông S đã có lời lẽ xúc phạm đến mình là "mẹ thằng con nhà C lại đi quậy phá" nên Cao Thành L đã dùng thanh kim loại đánh trúng vào đầu và gây thương tích cho ông S. Sau đó Cao Thành L đã bỏ về nhà ở của mình.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08 tháng 8 năm 2019 xác định hiện trường nơi xảy ra vụ cố ý gây thương tích là tại km 13+150 thuộc tỉnh lộ 05, trước cửa nhà ông Phạm Đình V (tiệm cắt tóc của ông Lê Huy Đ nằm đối diện với nhà ông Phạm Đình V) thuộc Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1055/TgT – TTPY ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, xác định ông Vũ Đình S bị sẹo nham nhở đỉnh phải kích thước (1,9 x 0,3) cm, vỡ lún sọ đỉnh phải; kết luận tình trạng sức khỏe của ông Vũ Đình S bị giảm do thương tích gây nên là 19% (mười chín).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1054/TgT – TTPY ngày 09/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, xác định ông Cao Thành L tại vùng trán có vết xước nhỏ (sẹo dọc trán trái); vai phải có vết xước nhỏ (sẹo nông vai phải)

là do tác động trực tiếp của vật tày có cạnh; kết luận tình trạng sức khỏe của Cao Thành L do thương tích gây nên là 02% (hai).

- Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra xác định bị cáo Cao Thành L đã sử dụng 01 (một) thanh kim loại dài khoảng 1,2m; kích thước (3x3)cm để gây thương tích cho ông Vũ Đình S vào ngày 07/8/2019. Sau khi bị cáo thực hiện hành vi gây thương tích thì ông Cao Xuân T (anh trai của bị cáo) là người có mặt tại hiện trường đã tước bỏ thanh kim loại trên của bị cáo và đã làm rơi trên đường đi về nhà; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Cao Thành L và bị hại cho ông Vũ Đình S đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các chi phí khác tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và ông S không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự.

Đối với những tài sản bị hư hỏng (cánh cửa và bảng hiệu quảng cáo) của ông Lê Huy Đ do hành vi của Cao Thành L gây ra, ông Đ yêu cầu Cao Thành L bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Huy Đ và ông Đ không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Cao Thành L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Cao Thành L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đánh giá, phân tích những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Thành L phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Thành L từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

-Về vật chứng vụ án: Vật chứng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo Cao Thành L và bị hại cho ông Vũ Đình S đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các chi phí khác tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và ông S không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với những tài sản bị hư hỏng (cánh cửa và bảng hiệu quảng cáo) của ông Lê Huy Đ do hành vi của Cao Thành L gây ra, ông Đ yêu cầu Cao Thành L bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Huy Đ và ông Đ không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

Đối với các thương tích của Cao Thành L, quá trình điều tra xác định thương tích này là do trong quá trình xô xát, can ngăn, nhưng L không xác định được ai gây thương tích cho mình nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Cao Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 07/8/2019, tại Thôn A, xã T, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù không có mâu thuẫn gì với ông Vũ Đình S nhưng Cao thành L đã vô cớ dùng thanh kim loại đánh vào đầu ông S gây thương tích, tỷ lệ thương tích là 19%.

Xét luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Cao Thành L đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng vũ khí hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trương hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Cao Thanh L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau vụ án xảy ra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, có công với cách mạng (bố là thương binh) Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét hành vi do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo Cao Thành L và bị hại cho ông Vũ Đình S đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các chi phí khác tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và ông S không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

Đối với những tài sản bị hư hỏng (cánh cửa và bảng hiệu quảng cáo) của ông Lê Huy Đ do hành vi của Cao Thành L gây ra, ông Đ yêu cầu Cao Thành L bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Huy Đ và ông Đ không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Cao Thành L thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với các thương tích của Cao Thành L, quá trình điều tra xác định thương tích này là do trong quá trình xô xát, can ngăn, nhưng L không xác định được ai gây thương tích cho mình nên cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thành L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Cao Thành L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Vê vật chứng của vụ án do không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo Cao Thành L và bị hại cho ông Vũ Đình S đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí điều trị và các chi phí khác tổng số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và ông S không có yêu cầu gì thêm về mặt dân sự nên không đề cập giải quyết.

4. Đối với những tài sản bị hư hỏng (cánh cửa và bảng hiệu quảng cáo) của ông Lê Huy Đ do hành vi của Cao Thành L gây ra, ông Đ yêu cầu Cao Thành L bồi thường số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bị cáo đã bồi thường cho ông Lê Huy Đ và ông Đ không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên không đề cập giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Cao Thành L thuộc hộ nghèo và thuộc thôn buôn đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm., người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Xuân Sơn